



Original Article

Building Evaluation Criteria for Science and Technology Enterprise Development at the Provincial Level

Nguyen Dinh Uyen, Nguyen Anh Tuan, To The Nguyen, Nguyen Duc Bao,
Nguyen Thi Lan Huong, Le Thi Hong Diep, Pham Ngoc Huong Quynh*

VNU University of Economics and Business, No. 144 Xuan Thuy Road, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam

Received: October 7, 2021

Revised: April 19, 2022; Accepted: October 25, 2022

Abstract: The article analyses the development of science and technology (S&T) enterprises in a province in light of the provincial government's economic management. The article presents a set of criteria for evaluating S&T enterprise development at the provincial level by analyzing criteria for evaluating the management activities of provincial state agencies and criteria for assessing the level of enterprise development at the provincial level. This set of criteria will serve as the premise for analyzing and evaluating the existing state of S&T business development in a province, thereby enabling the identification of the businesses' successes and limitations and the development of solutions to encourage their greater growth.

Keywords: Science and technology enterprise, science and technology development, science and technology management.

* Corresponding author.

E-mail address: quynhpnh@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1108/vnueab.4705>

Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá công tác phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn cấp tỉnh

Nguyễn Đình Uyên, Nguyễn Anh Tuấn, Tô Thế Nguyên, Nguyễn Đức Bảo,
Nguyễn Thị Lan Hương, Lê Thị Hồng Điệp, Phạm Ngọc Hương Quỳnh*

Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 7 tháng 10 năm 2021

Chỉnh sửa ngày 9 tháng 4 năm 2022; Chấp nhận đăng ngày 25 tháng 10 năm 2022

Tóm tắt: Dựa trên góc độ tiếp cận quản lý kinh tế của chính quyền cấp tỉnh, bài viết xem xét các nội dung phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ (KH&CN) trên địa bàn cấp tỉnh, phân tích các tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước cấp tỉnh cũng như các tiêu chí đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp cấp tỉnh, từ đó đề xuất các tiêu chí đánh giá phát triển doanh nghiệp KH&CN tại địa phương. Bộ tiêu chí này sẽ làm tiền đề để phân tích và đánh giá thực trạng công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh, chỉ ra những thành công và hạn chế cũng như đề xuất các giải pháp đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp KH&CN của địa phương.

Từ khóa: Doanh nghiệp khoa học và công nghệ, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, quản lý doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

1. Mở đầu

Trong thời gian qua, các địa phương, đặc biệt là các thành phố lớn, đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ, khuyến khích thị trường KH&CN nói chung và phát triển doanh nghiệp KH&CN nói riêng, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất kinh doanh, thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm hàng hóa là kết quả nghiên cứu KH&CN, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố (Mai Hà, 2015).

Bên cạnh những kết quả đạt được, trước các yêu cầu mới của tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong bối cảnh hội nhập quốc tế, cách mạng công nghiệp 4.0, các doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh nói riêng phát triển chưa tương xứng với tiềm năng và thế mạnh của các địa phương (Lê, 2014). Những hạn chế

xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có nguyên nhân từ hoạt động quản lý và chính sách đối với các doanh nghiệp. Chẳng hạn, quan niệm coi công tác quản lý là việc của cơ quan nhà nước, không quan tâm đủ mức đến sự phản hồi từ xã hội, việc đánh giá kết quả của công tác quản lý chưa dựa trên hệ thống tiêu chí đánh giá khoa học (Phạm, 2017). Vì vậy, nhiều chính sách được ban hành chưa hỗ trợ thiết thực cho doanh nghiệp; việc tổ chức thực hiện đạt hiệu quả chưa cao, số lượng và chất lượng doanh nghiệp KH&CN vẫn còn rất khiêm tốn, đóng góp chưa nhiều vào sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

Ngày 26/9/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1255/QĐ-TTg phê duyệt Đề án xây dựng bộ chỉ tiêu đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp. Bộ chỉ tiêu này được dùng làm căn cứ đánh giá kết quả, hiệu quả và chất lượng phát triển doanh nghiệp của cả nước và

* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: quynhpnh@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1108/vnueab.4705>

từng địa phương (Phạm, 2019). Tuy nhiên, bộ chỉ tiêu này đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp này chủ yếu dựa trên kết quả khảo sát các doanh nghiệp trong năm 2017 và giai đoạn 2010-2017 mà chưa đề cập đến hiệu quả quản lý của các cơ quan nhà nước trong việc phát triển doanh nghiệp KH&CN.

Để nâng cao công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh, cần thiết phải có hệ thống tiêu chí đánh giá khoa học, hợp lý, vừa đánh giá được hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước, vừa đánh giá được mức độ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn cấp tỉnh. Dựa trên yêu cầu đó, nghiên cứu này xem xét cơ sở khoa học về phát triển doanh nghiệp KH&CN, từ đó đề xuất các tiêu chí đánh giá công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh. Bộ tiêu chí này sẽ là cơ sở để nhìn nhận những thành công và hạn chế của công tác quản lý, từ đó đưa ra các giải pháp đẩy mạnh công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN tại các địa phương.

2. Tổng quan nghiên cứu về phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn cấp tỉnh

Trong những năm qua, nhiều quốc gia đã quan tâm đến doanh nghiệp KH&CN và phát triển KH&CN, từ đó có nhiều nghiên cứu liên quan đến nội dung này. Chẳng hạn, Masque (1991) xem xét doanh nghiệp KH&CN và vai trò của phát triển doanh nghiệp KH&CN đối với sự tăng trưởng và phát triển kinh tế. Tác giả cho rằng, một quốc gia muốn rút ngắn khoảng cách chênh lệch phát triển cần phải nỗ lực phát triển doanh nghiệp và thị trường KH&CN, bởi đây là những doanh nghiệp cung cấp yếu tố đầu vào cho nhiều ngành sản xuất kinh doanh khác. Arora và Fosfuri (2000) cho rằng sự phát triển của doanh nghiệp KH&CN phụ thuộc vào tính hiệu quả của các hợp đồng chuyển nhượng công nghệ và cấu trúc của ngành nghề kinh doanh. Nghiên cứu chỉ ra sự cần thiết phải có chính sách đẩy nhanh hoạt động giao dịch các sản phẩm KH&CN, điển hình thông qua hình thức mua bán bằng sáng chế. Arqué-Castells và Spulber (2017) chỉ ra mâu

chốt của phát triển doanh nghiệp KH&CN là phải dựa trên nền tảng đổi mới sáng tạo và phát triển của sản phẩm KH&CN. Vì vậy, theo các tác giả, để phát triển các doanh nghiệp KH&CN, nhiệm vụ hàng đầu là nhà nước cần có những chính sách khuyến khích đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp để có được sản phẩm KH&CN chất lượng cao. Tidd và Bessant (2018) nhấn mạnh sự can thiệp của nhà nước đối với việc phát triển các doanh nghiệp KH&CN, luận giải vai trò của yếu tố thể chế, trong đó quan trọng nhất là sự quản lý và chính sách của nhà nước đối với phát triển doanh nghiệp KH&CN. Các tác giả nhấn mạnh bất cứ quốc gia nào trên thế giới cũng đều phải chú trọng đến vai trò này nếu muốn doanh nghiệp KH&CN hoạt động tốt và phát triển.

Ở Việt Nam, nghiên cứu về doanh nghiệp KH&CN và phát triển doanh nghiệp KH&CN cũng được nhiều tác giả quan tâm. Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (2007) đã chỉ ra vai trò của Nhà nước trong phát triển doanh nghiệp KH&CN. Kinh nghiệm phát triển doanh nghiệp KH&CN ở Trung Quốc cho thấy, Nhà nước đã chuyển từ vai trò người chỉ huy và tham gia trực tiếp sang vai trò tạo lập môi trường thuận lợi và khuyến khích hoạt động. Ngoài ra, tư duy về lực lượng KH&CN là lực lượng sản xuất hàng đầu đã trở thành động lực cho Nhà nước gia tăng đầu tư ngân sách phát triển lực lượng này, đặc biệt là tập trung theo hướng gắn kết KH&CN với phát triển kinh tế. Viện Nghiên cứu Chiến lược Chính sách KH&CN đã phân tích làm rõ các thể chế hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN ở Việt Nam là thể chế về sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ, chính sách công nghiệp và các thể chế tài chính. Nhà nước cũng thực hiện các chính sách hỗ trợ bên có nhu cầu sử dụng sản phẩm KH&CN; ban hành chính sách tín dụng ưu đãi thông qua thành lập các loại quỹ. Các cơ chế, chính sách khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, đổi mới công nghệ sẽ giúp các doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh để phát triển. Tương tự, Ủy ban KH&CN và Môi trường Quốc hội (2018) đã làm rõ những mặt đạt được trong phát triển doanh nghiệp KH&CN ở Việt Nam, đó là số

lượng sản phẩm KH&CN có chiều hướng gia tăng cả về số lượng và chất lượng, nhận thức về sản phẩm KH&CN của các thành phần kinh tế cũng đã phát triển theo hướng thị trường. Các tác giả cũng chỉ ra những mặt hạn chế đó là giá trị và lượng hàng hóa KH&CN được giao dịch ở nước ta hiện nay chưa nhiều, còn nhiều bất cập, doanh nghiệp KH&CN vẫn ở trình độ thấp; năng lực của nhiều chủ thể phát triển KH&CN còn thấp, chưa đáp ứng các yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của nền kinh tế nước ta trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Trên địa bàn cấp tỉnh, có nhiều công trình nghiên cứu chỉ ra những thuận lợi và khó khăn trong phát triển doanh nghiệp KH&CN. Chẳng hạn, Nguyễn Văn Anh (2013) chỉ ra các doanh nghiệp KH&CN Hà Nội nhìn chung đều rất có ý thức về vai trò của KH&CN trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và có sự quan tâm thích đáng đến công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; có tinh thần đam mê, ý thức được tầm quan trọng của việc xác lập và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả KH&CN và sản phẩm được tạo ra. Bên cạnh đó, hoạt động phát triển doanh nghiệp KH&CN nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo thành phố, sự triển khai công tác hiệu quả của Sở KH&CN Hà Nội. Tuy nhiên, tác giả cũng chỉ ra, các cơ chế, chính sách phục vụ cho phát triển KH&CN hiện nay còn chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao, còn thiếu các cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu; chưa thực sự huy động có hiệu quả các nguồn lực xã hội và doanh nghiệp đầu tư cho phát triển thị trường KH&CN; số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm mới còn ít so với tổng số doanh nghiệp trên địa bàn.

Theo phân tích của Lê Hoài Quốc (2021), Hà Nội là địa phương đi đầu cả nước trong việc hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp KH&CN. Lực lượng doanh nghiệp tiên phong trong việc ứng dụng KH&CN của thành phố đã dần hình thành, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, đứng thứ hai sau Thành phố Hồ Chí Minh. Tác

giả chỉ ra, thành phố cần hoàn thiện hành lang pháp lý làm căn cứ hướng dẫn doanh nghiệp KH&CN tiếp cận, vay vốn với lãi suất ưu đãi và bảo lãnh tín dụng; tổ chức hội nghị xúc tiến hoạt động cho vay đối với các doanh nghiệp KH&CN trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, năng lượng tái tạo, các lĩnh vực khác từ nguồn vốn quỹ đang quản lý... Hoàng Xuân Hòa (2016) đưa ra nhận định số lượng doanh nghiệp KH&CN tại Hà Nội được cấp giấy chứng nhận còn rất khiêm tốn, chưa tương xứng với tiềm năng của Thủ đô - vốn là trung tâm KH&CN hàng đầu, nơi tập trung tiềm lực KH&CN mạnh nhất cả nước. Tác giả cho rằng để phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn, thành phố cần hỗ trợ các doanh nghiệp KH&CN đã được chứng nhận hoàn thiện, đổi mới công nghệ, tạo ra sản phẩm mới có sức cạnh tranh trên thị trường, nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội, phát triển bền vững doanh nghiệp... Đặc biệt, việc ươm tạo doanh nghiệp KH&CN sẽ được hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học của thành phố. Tương tự, Nghiêm Thị Vân (2015) chỉ ra đầu tư KH&CN đối với hai ngành công nghiệp và dịch vụ Hà Nội đã mang lại hiệu quả, tuy nhiên chỉ dừng ở mức độ khiêm tốn. Do đó, cần phải có bộ tiêu chí đánh giá nhằm đánh giá hiệu quả đầu tư KH&CN của các doanh nghiệp, làm cơ sở để doanh nghiệp đổi mới đầu tư, đồng thời làm cơ sở để các cơ quan quản lý xem xét chính sách hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp đầu tư khoa học và công nghệ. Theo tác giả, bộ tiêu chí gồm 4 nhóm chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động thực tế hàng năm với tổng số điểm đánh giá là 400, gồm: chỉ tiêu kinh tế (tối đa 120 điểm), chỉ tiêu đào tạo (tối đa 100 điểm), chỉ tiêu hiệu suất sử dụng vốn (tối đa 90 điểm) và chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ thông tin (tối đa 90 điểm).

Có thể thấy, cho đến nay đã có rất nhiều nghiên cứu đề cập đến doanh nghiệp KH&CN và phát triển doanh nghiệp KH&CN ở trong và ngoài nước. Ở Việt Nam đã chú trọng đến phát triển KH&CN và phát triển doanh nghiệp KH&CN, tuy nhiên số lượng các doanh nghiệp được cấp phép hoạt động chưa nhiều, doanh nghiệp hoạt động vẫn còn nhiều hạn chế, cần phải có định hướng và sự quản lý theo cách tiếp

cận tiên tiến. Hầu hết các nước trên thế giới đều lựa chọn và tiếp nhận các quan điểm và các cách tiếp cận phát triển doanh nghiệp KH&CN phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện của mỗi quốc gia. Vì vậy, ở Việt Nam rất cần các nghiên cứu về phát triển doanh nghiệp KH&CN với góc độ quản lý nhà nước hiện đại.

Khoảng trống nghiên cứu có thể thấy là:

Thứ nhất, cần có thêm các nghiên cứu về phát triển doanh nghiệp KH&CN đứng trên góc độ quản lý kinh tế hiện đại, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp 4.0, thể hiện được vai trò dẫn dắt, định hướng, khuyến khích của Nhà nước, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh.

Thứ hai, các công trình đã xây dựng cơ sở lý thuyết phong phú về doanh nghiệp KH&CN và phát triển doanh nghiệp KH&CN, tuy nhiên cần có thêm các nghiên cứu về xây dựng bộ tiêu chí đánh giá công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh đảm bảo tính khoa học, dựa trên góc độ quản lý kinh tế, đặc biệt là các quan điểm quản lý hiện đại.

Thứ ba, đã có nhiều công trình phân tích thực trạng, đánh giá những thành công và hạn chế của công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN. Tuy nhiên, cần thêm các công trình phân tích và đánh giá thực tiễn phát triển doanh nghiệp KH&CN sử dụng hệ thống tiêu chí đánh giá dựa trên góc độ quản lý kinh tế hiện đại, từ đó phân tích những thành công và hạn chế của công tác quản lý và đưa ra các giải pháp đẩy mạnh trong tương lai.

3. Cơ sở khoa học về phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn cấp tỉnh

3.1. Khái niệm phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Để phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, khái niệm doanh nghiệp KH&CN được xem xét trong nghiên cứu này là các doanh nghiệp được thành lập và hoạt động hợp pháp, có khả năng sử dụng hoặc khai thác kết quả nghiên cứu KH&CN (thuộc danh mục được quy định tại Điều 3 Nghị định 13/2019 ND-CP) để

tạo ra sản phẩm, dịch vụ và kinh doanh. Kết quả nghiên cứu KH&CN có thể là thành quả của chính doanh nghiệp hoặc được chuyển giao một cách hợp pháp và được công nhận theo pháp luật.

Phát triển doanh nghiệp KH&CN được cho là việc các cơ quan nhà nước ban hành và thực hiện hệ thống các quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc chỉ đạo, định hướng phát triển, thể chế chính sách và các biện pháp thúc đẩy việc hình thành và phát triển các doanh nghiệp KH&CN. Hay nói cách khác, công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN được hiểu là việc ra quyết định và thông qua các công cụ khác nhau thực hiện một hệ thống các nguyên tắc có chủ ý của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm thúc đẩy hình thành và hoạt động có hiệu quả các doanh nghiệp KH&CN.

Trên địa bàn cấp tỉnh, chủ thể thực hiện công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN là chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đối tượng thực hiện là các doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật. Phát triển doanh nghiệp KH&CN đóng góp to lớn vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần mở rộng khả năng sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế địa phương, thúc đẩy quá trình hình thành và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương, tăng sức cạnh tranh của hàng hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế thị trường, góp phần và tạo điều kiện cải thiện môi trường sinh thái địa phương (Nguyễn, 2015).

3.2. Nội dung phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Dưới góc độ tiếp cận quản lý kinh tế, công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN tại địa phương bao gồm các nội dung cụ thể sau:

Thứ nhất, xây dựng kế hoạch, chính sách phát triển doanh nghiệp KH&CN. Trong điều kiện đơn vị hành chính cấp tỉnh, chính quyền địa phương cần ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, dự án cụ thể hóa chính sách và pháp luật về phát triển doanh nghiệp KH&CN của Nhà nước và phù hợp với điều kiện địa phương. Đây là hoạt động chính quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định pháp luật cho phù hợp với chính sách,

pháp luật của Nhà nước, cùng với đó là xây dựng các chương trình, dự án cụ thể hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh, thành phố dựa trên nhu cầu thực tế tại địa phương.

Thứ hai, tổ chức bộ máy, thực hiện kế hoạch, chính sách phát triển doanh nghiệp KH&CN tại địa phương. Trong đó, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, dựa trên các căn cứ pháp lý đã được xây dựng, sử dụng các công cụ quản lý, tác động tới các đối tượng có liên quan, thực hiện các công việc cụ thể để phát triển doanh nghiệp KH&CN nhằm hiện thực hóa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã được xác định của địa phương.

Thứ ba, kiểm tra, giám sát quá trình phát triển doanh nghiệp KH&CN. Đây là nội dung các cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm của các chủ thể phát triển doanh nghiệp KH&CN trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển doanh nghiệp KH&CN; kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong hoạt động của chính các cơ quan và cán bộ, công chức thực hiện công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN của địa phương; giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của các chủ thể trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

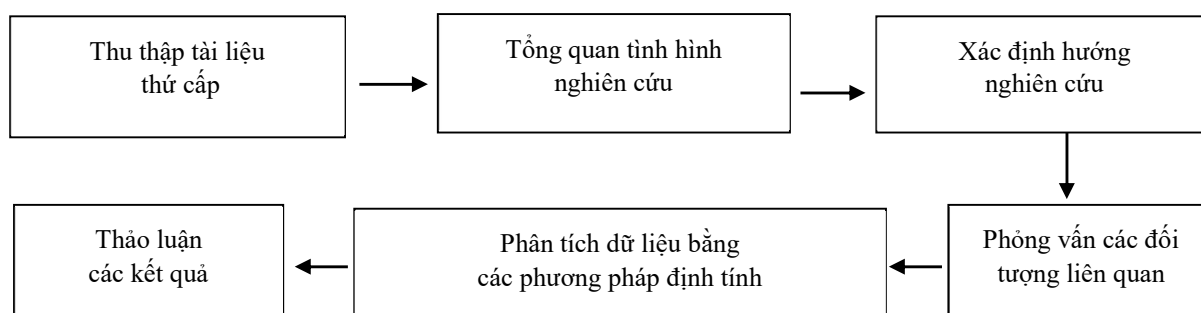
4. Nguồn dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu chủ yếu sử dụng nguồn dữ liệu thứ cấp. Tài liệu được chọn từ các tạp chí, sách và các tài liệu khác, nhằm phân tích nội dung của

phát triển doanh nghiệp KH&CN và đánh giá phát triển doanh nghiệp KH&CN, từ đó giúp phân tích và tổng hợp các lý thuyết và ý tưởng về phát triển doanh nghiệp KH&CN cũng như đánh giá phát triển doanh nghiệp KH&CN. Bên cạnh đó, các quy định pháp luật, thực tiễn về phát triển doanh nghiệp KH&CN ở Việt Nam cũng được thu thập từ các cơ quan quản lý nhà nước. Các nghiên cứu và báo cáo có liên quan khác từ các tổ chức hoạt động liên quan đến phát triển doanh nghiệp KH&CN cũng được xem xét, tổng hợp và phân tích.

Phương pháp nghiên cứu sử dụng trong nghiên cứu chủ yếu là phương pháp nghiên cứu định tính, bao gồm thông kê mô tả, phân tích - tổng hợp, so sánh, được sử dụng cho việc tổng quan và kế thừa các nghiên cứu trước đây, phân tích các bộ tiêu chí đánh giá hiện có, từ đó đề xuất bộ tiêu chí đánh giá công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh. Ngoài ra, nghiên cứu còn tiến hành phỏng vấn chuyên gia. Đối tượng phỏng vấn là người có trình độ KH&CN, nhà quản lý, cán bộ nghiên cứu hiểu biết về KH&CN, các cá nhân và đơn vị cung cấp sản phẩm KH&CN, các cá nhân đơn vị doanh nghiệp KH&CN, các trường đại học và các viện nghiên cứu. Nội dung phỏng vấn liên quan đến nội dung của phát triển doanh nghiệp KH&CN và các tiêu chí đánh giá phát triển doanh nghiệp KH&CN.

Nghiên cứu được thực hiện theo quy trình như sau:



Hình 1: Quy trình nghiên cứu
 Nguồn: Tổng hợp của nhóm tác giả.

5. Các bộ tiêu chí sử dụng để đánh giá phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn cấp tỉnh

Hiện nay các bộ tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và các tiêu chí đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh dưới góc độ quản lý kinh tế bao gồm:

5.1. Các tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước cấp tỉnh

Ở cấp địa phương, trong những năm gần đây, hoạt động đánh giá các cơ quan quản lý bắt đầu được chú ý hơn với những bộ tiêu chí đánh giá từ các chủ thể bên ngoài nhà nước. Có một số bộ chỉ số đang được sử dụng khá rộng rãi để đánh giá hoạt động quản lý của cơ quan cấp tỉnh từ việc khảo sát ý kiến của các bên có liên quan bên ngoài nhà nước. Đó là Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Trong đó, PCI đánh giá về chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp tỉnh mà trọng tâm là vấn đề tạo lập môi trường kinh doanh (PCI, 2020). Còn PAPI đo lường và đánh giá tính hiệu quả về quản trị và hệ thống hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam dựa vào cảm nhận và trải nghiệm của người dân, được xem xét trên 3 lĩnh vực chủ yếu: xây dựng chính sách, thực thi chính sách và các dịch vụ công (PAPI, 2020).

Cho đến nay, các chỉ số PCI và PAPI được đánh giá cao, cung cấp công cụ để đánh giá hoạt động quản lý của cơ quan cấp tỉnh ở một số phương diện thông qua cảm nhận của người dân, doanh nghiệp và chuyên gia. Hai bộ chỉ số này đang là tham khảo tốt để đánh giá kết quả và chất lượng hoạt động quản trị của cơ quan quản lý cấp tỉnh. Tuy nhiên, những chỉ tiêu cụ thể trong các bộ tiêu chí này đang bao quát toàn bộ hoạt động quản lý nói chung của cơ quan quản lý cấp tỉnh, chưa tập trung vào công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN.

5.2. Các tiêu chí đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp cấp tỉnh

Với mục tiêu đánh giá thực trạng và mức độ phát triển doanh nghiệp của cả nước và các địa phương, ngày 26/9/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1255/QĐ-TTg phê duyệt Đề án xây dựng bộ chỉ tiêu đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp. Bộ chỉ tiêu này đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp dựa trên kết quả khảo sát các doanh nghiệp trong năm 2017 và giai đoạn 2010-2017, trong đó lựa chọn các nhóm chỉ tiêu đo lường gồm: (i) Mức độ phát triển về số lượng doanh nghiệp; (ii) Mức độ phát triển về lao động; (iii) Mức độ thu hút vốn đầu tư và tài chính, đầu tư và phát triển khoa học công nghệ của doanh nghiệp; (iv) Chiến lược kinh doanh, phát triển thị trường, xây dựng thương hiệu, tham gia các chương trình hỗ trợ của Nhà nước; (v) Bảo vệ môi trường; (vi) Kết quả, hiệu quả phát triển doanh nghiệp như doanh thu, thu nhập của người lao động, giá trị gia tăng, lợi nhuận, đóng góp cho ngân sách nhà nước; và (vii) Các chỉ tiêu khác được bổ sung hàng năm phù hợp với sự phát triển của doanh nghiệp và của các địa phương.

Bộ tiêu chí này khá hiệu quả trong việc đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp của cả nước và các địa phương. Tuy nhiên, bộ tiêu chí lại không đề cập đến hoạt động quản lý của các cơ quan quản lý tại địa phương, cũng không tập trung vào doanh nghiệp KH&CN nói riêng, nên chỉ có ý nghĩa tham khảo để xây dựng bộ tiêu chí đánh giá công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh.

6. Đề xuất bộ tiêu chí đánh giá công tác phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn cấp tỉnh

Để đánh giá thực trạng phát triển doanh nghiệp KH&CN tại địa phương, cần thiết phải có bộ tiêu chí đánh giá công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN. Bộ tiêu chí này cần thể hiện

được các nội dung và mục tiêu của công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp

tỉnh, bao gồm 3 nhóm tiêu chí và được cụ thể hóa với 19 chỉ tiêu đo lường cụ thể như trong Bảng 1.

Bảng 1: Đề xuất bộ tiêu chí đánh giá công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh

Tiêu chí	Chỉ tiêu đo lường
I. Nhóm tiêu chí đánh giá công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch, chính sách phát triển doanh nghiệp KH&CN	1. Ban hành văn bản pháp luật đúng thẩm quyền của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh
	2. Số lượng văn bản đúng thẩm quyền được ban hành
	3. Cụ thể hóa các văn bản của Trung ương bằng các quy định phù hợp
	4. Sự phù hợp của văn bản pháp luật của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh
	5. Sự công khai về chiến lược, quy hoạch, chính sách tới doanh nghiệp và người dân
II. Nhóm tiêu chí đánh giá công tác tổ chức bộ máy quản lý và kết quả phát triển doanh nghiệp KH&CN	1. Cụ thể hoá thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý doanh nghiệp KH&CN
	2. Cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, công chức tại các cơ quan quản lý doanh nghiệp KH&CN
	3. Mức độ phát triển về số lượng doanh nghiệp KH&CN
	4. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
	5. Mức độ đầu tư và tài chính của doanh nghiệp
	6. Mức độ áp dụng các ứng dụng KH&CN
	7. Mức độ áp dụng các công nghệ điển hình của cách mạng công nghiệp 4.0
	8. Những bộ phận trong doanh nghiệp được ứng dụng công nghệ
	9. Những phần mềm hiện đại doanh nghiệp đang sử dụng
	10. Mức độ phát triển kỹ năng ứng dụng và thực hiện công nghệ của doanh nghiệp
III. Nhóm tiêu chí đánh giá công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát phát triển doanh nghiệp KH&CN	1. Tần suất tiến thanh tra, kiểm tra công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN
	2. Số lượng các vụ vi phạm công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN
	3. Số lượng các vụ vi phạm công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN được xử lý
	4. Các vụ vi phạm được xử lý đúng quy định

Nguồn: Đề xuất của nhóm tác giả.

7. Kết luận

Nghiên cứu dựa trên cơ sở lý thuyết về phát triển doanh nghiệp KH&CN cũng như góc độ tiếp cận quản lý kinh tế nhằm xây dựng bộ tiêu chí đánh giá công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh. Hiện nay đang có các bộ tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và các tiêu chí đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp cấp tỉnh, đây là kinh nghiệm và bài học tham khảo tốt để xây dựng bộ tiêu chí đánh giá công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn cấp tỉnh. Nghiên cứu đã đề xuất bộ tiêu chí bao gồm 3 nhóm tiêu chí - đánh giá công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch, chính sách, và kiểm tra, giám sát quá trình phát triển doanh nghiệp

KH&CN của chính quyền địa phương. Ba nhóm tiêu chí này được cụ thể hóa với 19 chỉ tiêu đo lường. Đây sẽ là công cụ giúp phân tích và đánh giá thực trạng cũng như đề xuất các giải pháp đẩy mạnh công tác phát triển doanh nghiệp KH&CN của các địa phương.

Tài liệu tham khảo

- CECODES, VFF-CRT, RTA & UNDP (2020). PAPI 2020 Report. <https://papi.org.vn/bao-cao>.
- Department of Market Development and Science and Technology Enterprise (2020). Policies to Promote the Formation and Development of Science and Technology Enterprises. *Scientific Overview*.
- Department of Technology Application and Development (2011). National Technology

- Innovation Program - Enterprise at the Center. *Journal of Scientific Activities*.
- Hoang Van Tuyen (2018). Financial Needs for Development of Science and Technology Enterprises: Mergence of Various Resources. *Journal Science and Technology Policies and Management*, 3(3), 41-52.
- Hoang Xuan Hoa (2016). Renovating Mechanisms and Policies to Support S&T Businesses to Start up, *Financial Magazine*.
- Le Hai Minh (2015). Innovating Investment in Science and Technology for Sustainable Development of Hanoi Enterprises. Presentation at Scientific Conference: Innovation in Science and Technology Investment of Hanoi enterprises, Central Institute of Economic Management (CIEM).
- Le Hoai Quoc (2021). Development of Science, Technology and Innovation of the Capital: Need Specific Mechanisms and Policies, *Journal of Scientific Activities*.
- Le Tran Lam (2014). Developing the Science and Technology Market in Hanoi: It is Necessary to Connect 3 Parties. *The New Hanoi*.
- Mai Ha (2015). *Science and Technology Enterprises: From Theory to Practice*. Science and Technical Publishing House. Hanoi.
- Masque (1991). *Role of Technology in Economic Growth and Development*. World Development.
- Costello, N. (2013). *Stability and Change in High-Tech Enterprises: Organisational Practices and routines*. Routledge, London.
- Nghiem Thi Van (2015). What Direction is for Science and Technology Enterprises in Hanoi Today. Presentation at the Scientific Conference: Innovation in Science and Technology Investment of Hanoi enterprises, Institute of Business Management Central Economy (CIEM).
- Nguyen Manh Hung (2012). Science and Technology Market in Vietnam in the Process of International Economic Integration. Phd Thesis, Vietnam National University, Hanoi.
- Nguyen Thanh Cong (2015). Science and Technology Contributes to Hanoi's Steady Development, *Journal of Scientific Activities*.
- Nguyen Van Anh & Le Van Toan (2017). Vietnam Science and Technology Enterprises: Status and Solutions for Development. *Journal Science and Technology Policies and Management*, 3(3), 65-79.
- Pham Dinh Dung (2019). Technological Business Incubation in Vietnam: An Analytical Approach to the Legal Basis. *VNU Science Journal: Policy and Management Research*, 33(1).
- Pham, D. D. et al. (2017). Technological Business Incubation in Vietnam: An Analytical Approach to the Legal Basis. *VNU Science Journal: Policy and Management Research*, 33, 1(2017), 1-10.
- Shana, S. et al. (2018). Assessing Relationship and Contribution of China's Technological Entrepreneurship to Socio-Economic Development, *Technological Forecasting and Social Change*, 135, 83-90, <https://doi.org/10.1016/j.techfore.2017.12.022>.
- VCCI, USAID (2020). Vietnam Provincial Competitiveness Index PCI 2020. <https://pcivietnam.vn/uploads/VN-Bao-cao-dai-PCI/Bao-cao-PCI-2020.pdf>